TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ƯH- TP HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25 /2024/QĐCNTTLH	*ƯH, ngày 05 tháng 04 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32,33,34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều: 55, 82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Dương Việt H và chị Nguyễn Thị Phương T và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 03 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người yêu cầu:* Anh **Dương Việt H**, sinh năm 1996

Nơi ĐK HKTT và nơi ở: Thôn 4b, xã Đông Sơn, thành phố TĐ, tỉnh NB

* *Người bị yêu cầu:* Chị **Nguyễn Thị Phương T** , sinh năm 1997

Nơi ĐK HKTT và nơi ở: Thôn ĐG, xã HP, huyện ỨH, TP. HN;

Cùng các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo qui định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/03/2024 có đủ các điều kiện qui định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/03/2024 như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Việt H và chị Nguyễn Thị Phương T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Dương Việt H và chị Nguyễn Thị Phương T có 01 con chung là cháu Dương Việt Minh H, sinh ngày 20/7/2020. Anh, chị thoả thuận giao cháu Dương Việt Minh H cho anh Dương Việt H chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có yêu cầu, đề nghị thay đổi việc nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Phương T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu H mỗi tháng 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*), tính từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi cháu H trưởng thành hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Phương T có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

1.3, Về tài sản, công sức và công nợ chung: Anh H, chị T đều xác nhận không có nên không xem xét, giải quyết trong vụ việc này.

Anh Dương Việt H và chị Nguyễn Thị Phương T không phải nộp lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 9 Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo qui định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện ỨH;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu Văn phòng, Hồ sơ vụ án. /.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến H